

# HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI VN30 – NẮM GIỮ VỊ THẾ MUA

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 16/11/2017



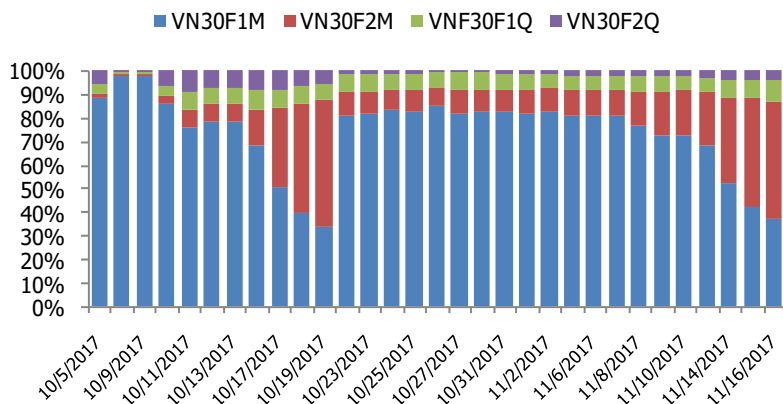
## BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
<b>VN30F1711</b>	16/11/2017	0	888.1	<b>1.91</b>
<b>VN30F1712</b>	21/12/2017	35	896	<b>-4.05</b>
<b>VN30F1803</b>	15/03/2018	119	931	<b>-34.37</b>
<b>VN30F1806</b>	21/06/2018	217	944	<b>-41.88</b>

## TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường tiếp tục tăng điểm mạnh tiệm cận vùng đỉnh cao mới 890.01 điểm (+12.43, 1,42%) nhờ lực đẩy từ các cổ phiếu vốn hóa lớn và gần như chưa xuất hiện tín hiệu rung lắc nào đáng kể.
- Rõ ràng, việc luân phiên tăng giá của nhóm cổ phiếu trụ cột trong VN30 đã thúc đẩy tâm lý lạc quan bao trùm thị trường trong thời điểm hiện tại. Việc chỉ số tăng mạnh và vượt qua hầu hết các vùng kháng cự mạnh mà không có sự điều chỉnh nào đã xóa tan tâm lý e ngại của thị trường và đây cũng chính là yếu tố tiếp tục hút dòng tiền vào thị trường.
- Tính từ đầu tháng 11 đến hiện tại, chỉ số VN30 đã tăng thêm 7% và góc tăng ngày càng hẹp dần. Trong đó, các chỉ báo kỹ thuật như Stoch, RSI của đồ thị ngày, tuần và tháng đều đã rơi vào vùng quá mua cho thấy khả năng sẽ có nhịp điều chỉnh diễn ra nhưng thời điểm có lẽ sẽ khó dự đoán.
- Thị trường chứng khoán phái sinh tiếp tục xu hướng đồng pha và duy trì đà tăng mạnh mẽ khi cả 4 HĐTL cùng tăng điểm vượt trội. Đáng chú ý, hai hợp đồng dài hạn của năm 2018 đều tăng mạnh lần lượt 27,60 điểm và 29,10 điểm với biên độ tăng rất lớn trong những phiên gần đây. Mức chênh lệch basis và FV của hợp đồng tương lai so với cơ sở từ -30 điểm đến -40 điểm tuy nhiên do thanh khoản thấp và mức độ tăng điểm mạnh của chỉ số có thể còn tiếp diễn nên NDT dường như chưa dám mở vị thế bán tại các kỳ hạn này.
- Trong phiên cuối cùng giao dịch của hợp đồng VN30F1711, thanh khoản chung của thị trường phái sinh tiếp tục sụt giảm. Tổng thanh khoản của cả thị trường đạt 8.121 hợp đồng giảm 9,54% so với phiên liền trước. Trong đó, KLGD hợp đồng VN30F1711 giảm 17,57% nhưng tăng 24,96% ở hợp đồng VN30F1712.
- Ngắn hạn, NDT nên tiếp tục duy trì và nắm giữ vị thế Long nhằm tận dụng nhịp tăng giá mạnh của thị trường. Việc mở vị thế bán hiện tại chỉ nên chờ đợi và cân nhắc tại những điểm kháng cự mạnh.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Ưu tiên nắm giữ đối với các vị thế MUA đã có lời.

Vị thế bán trading trong phiên có thể chờ thời điểm và chỉ xem xét mở với VN30 tại vùng 905 đến 915 nếu xuất hiện tín hiệu suy yếu.

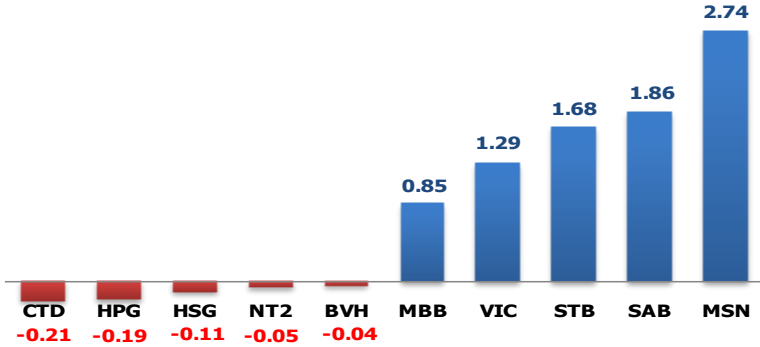
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Các vị thế mua ngắn hạn có thể tiếp tục được nắm giữ tới vùng kháng cự gần nhất VN30 905 - 915 điểm hoặc thị trường đảo chiều mạnh (chạm trailing stop).

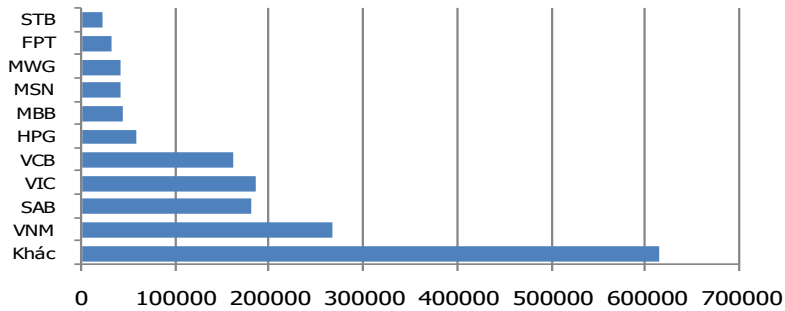
### Chiến lược giao dịch Trung hạn

Các vị thế mua trung hạn có thể tiếp tục được nắm giữ cho đến khi có sự đảo chiều về cơ bản (Nhà ĐTN bán ròng..) hoặc về kỹ thuật (các chỉ số kỹ thuật rơi khỏi vùng quá mua).

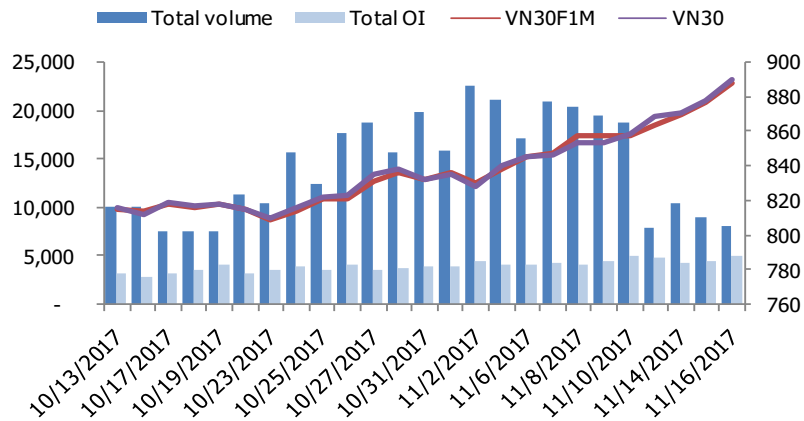
### MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



### TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



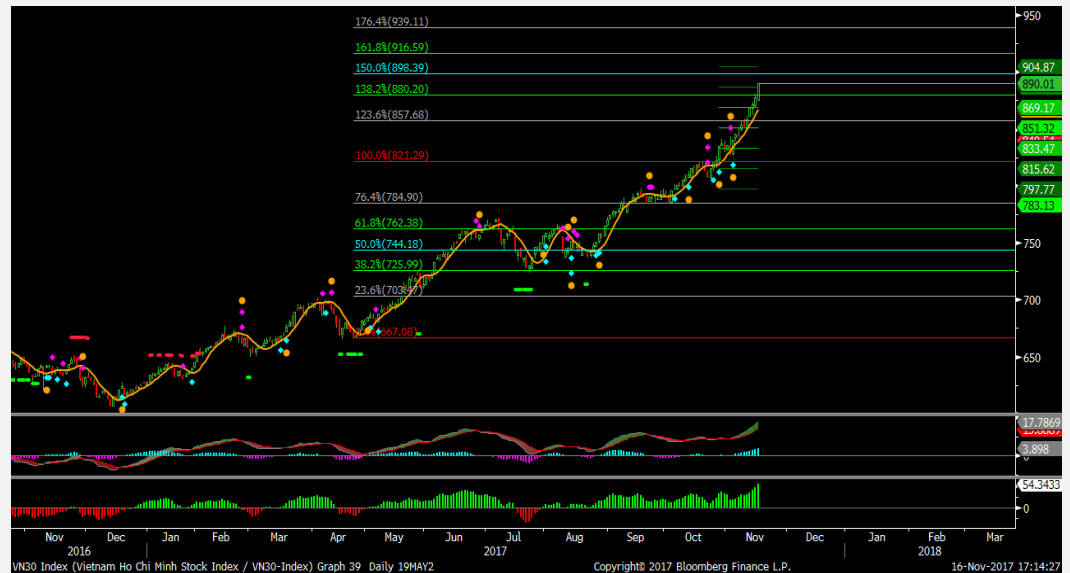
### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



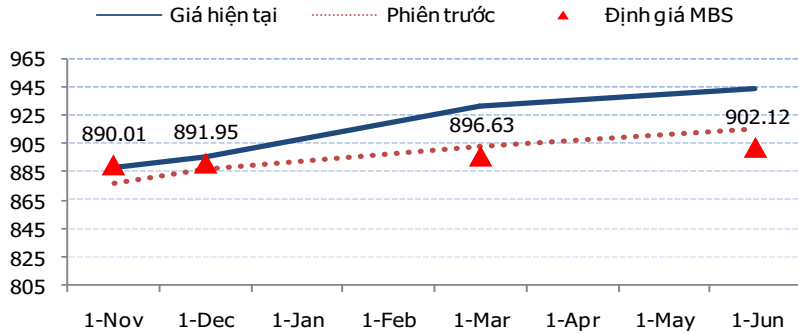
### NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Trong phiên sáng nay, mặc dù các mã cổ phiếu lớn như VNM, VIC, MSN, HSG, BVH,...đồng loạt giảm giá nhưng số mã tăng giá trong nhóm VN30 chiếm ưu thế giúp chỉ số VN30 vẫn duy trì đà tăng mạnh. Ở phân lớp cổ phiếu, nhóm cổ phiếu bất động sản, xây dựng, chứng khoán tiếp tục là tâm điểm với hàng loạt mã tăng mạnh. Bên cạnh đó, dòng tiền cũng tìm đến những cổ phiếu có KQKD khả quan, có thể kể tới như MWG, FPT, DHG, BMP,...
- Thị trường phiên chiều tiếp tục diễn ra theo chiều hướng tích cực, nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn như VCB, SAB, VNM, VIC, ROS, MSN,...đã tăng giá mạnh và giúp biên độ tăng của chỉ số được nới rộng hơn. Kết thúc phiên giao dịch, VCB tăng 1.100 đồng lên 44.700 đồng/CP, SAB tăng 9.100 đồng lên 280.000 đồng/CP, VNM tăng 1.400 đồng lên 183.200 đồng/CP, VIC tăng 900 đồng lên 69.900 đồng/CP,...Đóng cửa, chỉ số VN30 tăng 12,43 điểm (+1,42%) lên 890,01 điểm, số mã tăng giá/ mã giảm giá trong nhóm VN30 (23/7 mã). Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 57,89 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị đạt 2.067 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng trên sàn HSX với giá trị đạt 292,15 tỷ đồng. Trong đó, họ mua ròng các mã như VNM (+353 tỷ), HPG (+39,99 tỷ), BID (+18,88 tỷ), VCB (+16,44 tỷ), SSI (+15,89 tỷ), GAS (+13,76 tỷ), HSG (+11,88 tỷ), STB (+11,69 tỷ)...Ở chiều ngược lại họ bán ròng các mã như VRE (-68,17 tỷ), CII (-60,69 tỷ), VIC (-45,89 tỷ), SBT (-36,43 tỷ),...

### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



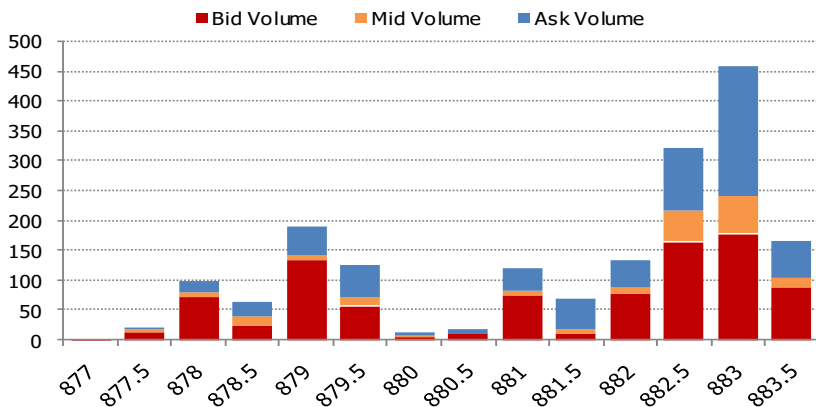
### ĐƯỜNG CONG GIÁ HỢTL CÁC KỲ HẠN



### DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HỢTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1711	888.1	1.27	6,160	- 17.57	1875	-16.63
VN30F1712	896	1.07	1,582	24.96	2556	65.01
VN30F1803	931	3.06	270	175.51	468	42.68
VN30F1806	944	3.18	109	- 22.14	202	22.42
<b>Tổng</b>			<b>8,121</b>	<b>- 9.54</b>	<b>5,101</b>	<b>0.00</b>

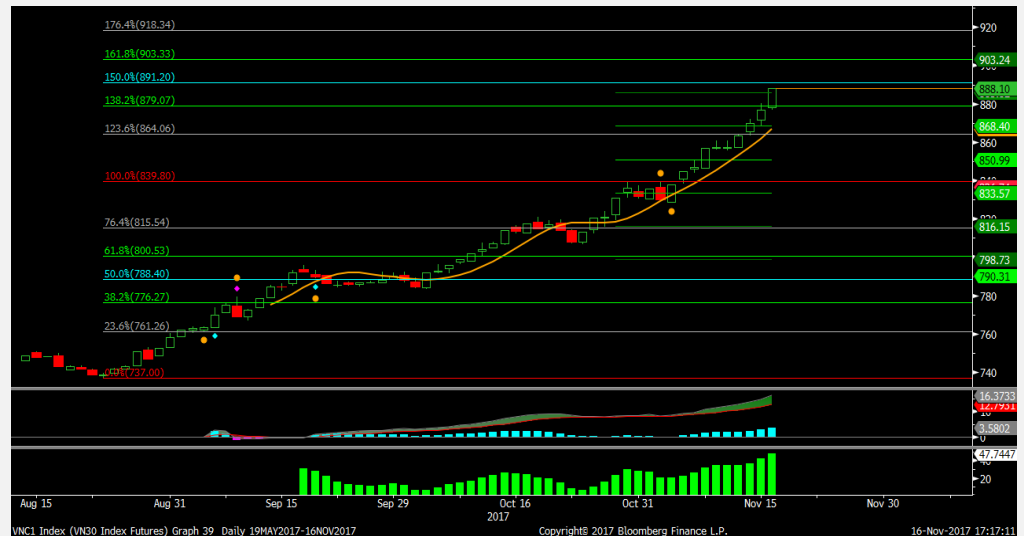
### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1711



### NHẬN ĐỊNH ĐIỂN BIẾN GIAO DỊCH HỢTL

- Thị trường chứng khoán phái sinh duy trì đà tăng mạnh mẽ khi cả 4 HỢTL cùng tăng điểm vượt trội. Đáng chú ý, hai hợp đồng dài hạn của năm 2018 đều tăng mạnh lần lượt 27,60 điểm và 29,10 điểm với biên độ dao động rất lớn trong phiên. Kết thúc phiên giao dịch, hợp đồng VN30F1711 tăng 1,27% lên 888,10 điểm; VN30F1712 tăng 1,07% lên 896 điểm; VN30F1803 tăng 3,06% lên 931 điểm; VN30F1806 tăng 3,18% lên 944 điểm. Hiện tại, chỉ số cơ sở VN30-Index đang ở mức 890,01 điểm tăng 1,42% so với phiên trước. Tương quan giá của VN30F1711 và thị trường cơ sở đạt mức basis +1,91 điểm, basis của VN30F1712 đạt -5,99 điểm, basis của VN30F1803 đạt -40,99 điểm, basis của VN30F1806 đạt -53,99 điểm trong phiên hôm nay.
- Trong phiên cuối cùng giao dịch của hợp đồng VN30F1711, thanh khoản chung của thị trường phái sinh tiếp tục sụt giảm. Tổng thanh khoản của cả thị trường đạt 8.121 hợp đồng giảm 9,54% so với phiên liền trước. Cụ thể, khối lượng giao dịch hợp đồng VN30F1711 giảm 17,57% đạt 6.160 hợp đồng được khớp lệnh, khối lượng hợp đồng VN30F1712 đạt 1.582 hợp đồng tăng 24,96%, khối lượng giao dịch hợp đồng VN30F1803 đạt 270 hợp đồng tăng 175,51%, khối lượng hợp đồng VN30F1806 đạt 109 hợp đồng giảm 22,14% so phiên hôm trước.
- Hiện tại, giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1712 là 891,95 điểm (thấp hơn -4,05 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1803 là 896,63 điểm (-34,37 điểm) và VN30F1806 là 902,12 điểm (-41,88 điểm).

### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	P/E 2017	YTD
VN-index	892.80	1.16	17.54	18.79	34.28
Dow Jones	23,458.36	0.80	19.67	18.71	18.70
S&P 500	2,585.64	0.82	21.79	19.39	15.49
Nikkei 225	22,702.71	1.57	19.40	19.35	18.77
Shanghai	3,399.25	- 0.10	17.12	14.90	9.52
DAX	13,047.22	0.55	19.08	14.71	13.64
Vàng	1,280.57	0.16	-	-	11.60
Dầu WTI	55.26	0.22	-	-	2.87

**LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI**

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ tư – 15/11/2017</b>			
[EUR] Cán cân thương mại tháng 9	21.0 tỷ	21.2 tỷ	21.5 tỷ
[Mỹ] CPI tháng 10	0.5%	0.1%	0.1%
[Mỹ] Dự trữ dầu thô tuần 2 tháng 11	2.2 triệu thùng	-2.1 triệu thùng	1.9 triệu thùng
<b>Thứ năm – 16/11/2017</b>			
[EUR] CPI tháng 10	1.4%	1.4%	1.4%
[Mỹ] Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 10	0.4%	0.5%	0.9%
[Mỹ] Chỉ số giá nhập khẩu tháng 10	0.8%	0.4%	0.2%
[ Mỹ] Đơn mới thất nghiệp tuần	239.000	235.000	249.000
<b>Thứ sáu – 17/11/2017</b>			
[EUR] Tài khoản vãng lai tháng 9	33.3 tỷ	30.2 tỷ	
[CAD] CPI tháng 10	0.2%	0.1%	
[EUR] Phát biểu của Chủ tịch Bundesbank, thành viên ECB Weidmann			
<b>Chủ nhật – 18/11/2017</b>			
[Nhật] Cán cân thương mại tháng 10			

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

- Cổ phiếu châu Á tăng mạnh trong đầu phiên thứ sáu để đóng cửa một tuần nhiều biến động cho thấy tâm lý đầu tư rủi ro đã trở lại khi cơ hội cho việc cắt giảm thuế tăng lên cũng như những con số lợi nhuận doanh nghiệp đáng khích lệ.
- Đêm qua chỉ số S&P500 đã tăng chỉ kém mức đỉnh 1% do lợi nhuận của Cisco và Wal – mart đi lên kéo theo đà tăng trưởng của cổ phiếu hàng tiêu dùng. Tuy vậy, giá hàng hóa tiếp tục suy giảm và Lợi suất trái phiếu đã tăng lên sau 2 phiên suy giảm. Chính phủ Trung Quốc đã bơm tiền ở mức mạnh nhất kể từ tháng 1 cũng như việc Mỹ đến gần hơn với đạo luật thuế khi có một số nghị sĩ phản đối dự luật này hiện đã thay đổi quan điểm, nhà đầu tư do đó kỳ vọng đà tăng trưởng toàn cầu và lợi nhuận cao sẽ còn tiếp tục được duy trì trong thời gian tới. Giá cổ phiếu năng lượng tuy nhiên vẫn chịu nhiều sức ép khi quỹ 1000 tỷ đô của Na Uy dự tính sẽ bán bớt 40 tỷ đô la cổ phần tại Royal Dutch Shell và Exxon Mobil. Giá dầu đứng tại 55.21\$ thùng trong khi chỉ số hàng hóa Bloomberg giảm 0.4%, mức suy giảm liên tiếp trong 6 ngày.

**NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30**

- SAB có phiên tăng giá mạnh và cùng với VIC, VNM, MSN là những cổ phiếu tăng giá góp phần hỗ trợ tích cực cho sự tăng điểm của VN30. Kết phiên SAB tăng 9.100 đ/cp lên mức giá 280.000 đ/cp để tiệm cận với mức giá cao nhất mà cổ phiếu này đạt được trong tháng 09/2017 ở 287.000 đ/cp. Phiên tăng giá hôm nay ghi nhận sự hồi phục mạnh của SAB sau 7 phiên giảm điểm trước đó.
- Nhìn trung hạn thì sự tăng giá của SAB là sự nối tiếp xu thế tăng hình thành từ tháng 06/2017 đến nay, trong khoảng thời gian này SAB đã tăng từ mức giá 190.000 đ/cp lên vùng giá cao nhất trong tháng 10 là 298.000 đ/cp. Phiên hồi phục mạnh hôm nay mở ra khả năng trong thời gian tới SAB sẽ tiếp tục tăng giá để kiểm nghiệm lại vùng đỉnh cũ quanh mức 290.000 đ/cp, trước mắt SAB sẽ kiểm nghiệm vùng kháng cự MA20 ngày trước ứng vùng 282.000 đ/cp trong phiên tới, các chỉ báo MACD, Stochastic, MFI, RSI hướng lên trở lại ủng hộ cho đà tăng ngắn hạn của SAB.



### DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/E 2017	P/B
BID	Banks	0.98	24,150	-0.21	2.74%	57.30	-0.02	14.39	17.00	1.89
BMP	Construction & Materials	0.87	89,400	0.56	2.16%	53.05	0.04	16.79	15.18	2.98
BVH	Nonlife Insurance	0.85	52,200	-0.57	1.74%	20.11	-0.04	24.85	19.84	2.54
CII	Construction & Materials	1.43	32,600	0.46	1.87%	105.00	0.06	5.34	6.07	1.63
CTD	Construction & Materials	1.49	234,000	-1.56	2.59%	29.59	-0.21	11.48	10.95	2.62
CTG	Banks	1.86	21,000	0.96	1.45%	79.77	0.16	10.41	12.95	1.26
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	1.12	102,600	3.12	4.32%	32.11	0.30	21.28	17.65	4.75
DPM	Chemicals	0.79	21,250	3.16	3.91%	13.38	0.22	12.40	9.60	1.02
FPT	Fixed Line Telecommunications	5.77	57,000	0.18	3.71%	214.98	0.09	13.90	12.59	2.85
GAS	Oil & Gas Producers	1.82	79,900	0.25	1.65%	41.86	0.04	17.28	20.27	3.85
GMD	Industrial Transportation	1.00	42,350	1.56	1.44%	20.79	0.14	22.49	6.57	1.99
HPG	General Industrials	8.38	38,650	-0.26	1.82%	148.23	-0.19	7.15	8.06	1.95
HSG	Industrial Metals & Mining	1.21	24,100	-1.03	1.88%	58.00	-0.11	5.27	5.14	1.70
KBC	Financial Services	1.11	13,250	-0.38	2.28%	26.13	-0.04	10.73	8.04	0.75
KDC	Food Producers	1.13	38,550	2.66	2.37%	14.07	0.26	14.08	20.69	1.25
MBB	Banks	5.54	23,300	1.75	2.19%	121.02	0.85	10.91	12.45	1.54
MSN	Financial Services	7.26	59,000	4.42	7.08%	22.36	2.74	31.03	25.55	3.55
MWG	Technology Hardware & Equipment	6.41	134,500	0.75	1.73%	79.20	0.42	20.81	18.91	7.89
NT2	Electricity	0.64	31,100	-0.96	1.62%	9.43	-0.05	13.21	9.81	1.91
NVL	Real Estate Investment & Services	2.71	60,900	0.33	1.32%	77.40	0.08	17.93	14.78	3.98
PVD	Oil Equipment, Services & Distribution	0.81	17,850	3.78	4.68%	61.18	0.26	N/A	N/A	0.53
REE	Industrial Engineering	1.56	35,250	2.47	2.46%	66.16	0.34	6.65	7.96	1.42
ROS	Construction & Materials	5.08	180,400	0.78	1.97%	135.84	0.35	174.68	N/A	17.48
SAB	Beverages	6.42	280,000	3.36	4.48%	15.07	1.86	40.73	39.16	12.11
SBT	Food Producers	1.56	21,400	0.71	2.61%	69.70	0.10	16.37	N/A	1.74
SSI	Financial Services	1.87	24,600	1.44	2.50%	93.37	0.24	13.23	13.93	1.37
STB	Banks	4.12	12,000	4.80	5.70%	93.10	1.68	31.61	N/A	0.95
VCB	Banks	3.83	44,700	2.52	2.87%	92.26	0.84	23.17	22.88	2.97
VIC	Real Estate Investment & Services	11.29	69,900	1.30	2.79%	100.69	1.29	54.39	61.50	6.21
VNM	Food Producers	11.09	183,200	0.77	2.11%	116.48	0.75	28.53	26.88	11.07

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	<b>GD khớp lệnh định kỳ</b>
		<b>GD khớp lệnh liên tục</b>
		<b>GD thỏa thuận</b>
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	<b>Biên độ giao động</b>	+/- 7%
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	<b>NĐT CK chuyên nghiệp</b>
		<b>NĐT tổ chức</b>
		<b>NĐT cá nhân</b>
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	<b>Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ</b>	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	<b>Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ</b>	<b>Mức độ 1</b>
		<b>Mức độ 2</b>
		<b>Mức độ 3</b>
27	<b>Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

Hotline: **1900 9088**

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Việt Đức	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	<a href="mailto:duc.nguyenviet@mbs.com.vn">duc.nguyenviet@mbs.com.vn</a>
Đỗ Bảo Ngọc	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	<a href="mailto:ngoc1.dobao@mbs.com.vn">ngoc1.dobao@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:ha.nguyenthai@mbs.com.vn">ha.nguyenthai@mbs.com.vn</a>